TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HS-ST
Ngày: 08-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Hoàng

2/ Bà Nguyễn Thị Rạt

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Mẫn- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 31 tháng 3 và ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Lương Minh K; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; sinh ngày: 10/5/1993; Nơi sinh: Tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp C, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 7/12; con ông Lương Minh T, sinh năm 1958 (Chết) và bà Đặng Thị L, sinh năm 1956; Có 02 người anh, chị, em ruột: lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1996; Có vợ là bà Lâm Thị Ngọc T1, sinh năm 1989; Có 01 người con, sinh năm 2016; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/01/2025 đến nay tại xã B, huyện Đ, tỉnh Long An (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

1. Hồ Văn T2, sing ngày 20/02/2005 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại T2: (vắng mặt)

+ Ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1984 (cha ruột của bị hại T2).

+ Bà Hồ Thị M, sinh năm 1980 (mẹ ruột bị hại T2)

Cùng địa chỉ: thôn A Dơi Đớ, xã A Dơi, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

2. Hồ Văn X, sinh ngày 15/8/2006 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Sa Trầm, xã Ba Nang, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị

3. Hồ Văn L1, sinh ngày 18/10/2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Hồ Văn Y, sinh năm 1996. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Ông Hồ Văn B, sinh năm 2002. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Công ty TNHH N

Trụ sở: KCN Đ, ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu L2, sinh năm 1992; Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 31/01/2024, Lương Minh K có giấy phép lái xe ô tô hạng C có giá trị sử dụng đến ngày 17/01/2028 điều khiển xe ô tô tải biển số 62C-188.56 lưu thông trên Đường số C Khu công nghiệp H theo hướng từ Đường số 2 đi Đường số D Khu công nghiệp H. Khi đến giao lộ giữa Đường số C và Đường số D (giao lộ đồng cấp) thuộc ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, K điều khiển xe chuyển hướng sang trái vào Đường số D để di chuyển về hướng Đường số E Khu Công nghiệp H. Sau khi chuyển hướng sang trái vào Đường số D, qua khỏi giao lộ khoảng 5m thì phần đầu xe do Kết điều khiển trên phần đường bên phải theo hướng đi, phần đuôi xe vẫn còn trên phần đường bên trái, cùng lúc đó Hồ Văn L1 điều khiển xe mô tô biển số 74K1- 092.49 chở phía sau Hồ Văn X và Hồ Văn T2 lưu thông trên Đường số D theo hướng từ Đường số 5 đi Đường số A chạy đến, va chạm vào cản bảo vệ hông bên trái của xe ô tô tải do K điều khiển (gần bánh xe sau bên trái), vị trí va chạm trên phần đường bên phải theo hướng lưu thông của xe mô tô do L1 điều khiển. Hậu quả Hồ Văn T2, Hồ Vặn L3 và Hồ Văn X bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện C, nạn nhân Hồ Văn T2 tử vong cùng ngày.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe ô tô tải biển số 62C-188.56 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ đen, số máy G3MSE076679, số máy RLCUG1220MY015116, biển số 74K1-092.49.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được giữ nguyên.

Điều kiện thời tiết, khí hậu, ánh sáng: Ban ngày trời sáng, không mưa.Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là khu vực giao lộ giữa Đường số C và Đường số D Khu công nghiệp H (ngã 3 giao nhau đồng cấp). Tại giao lộ không có biển báo hiệu giao nhau. Đường số 3 được trải nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 12m, lưu thông 02 chiều. Đường số 4 được trải nhựa bằng phẳng, rộng 12m, lựu thông hai chiều. Vị trí xảy ra tai nạn ở trên mặt Đường số 4.

Chọn lề đường chuẩn là lề đường bên phải của Đ1 số 4 theo hướng từ Đường số 5 đi Đường số 1. Chọn điểm mốc cố định là trụ điện số 104 nằm trong lề đường bên trái của Đ1 số 4 theo hướng từ Đường số 5 đi Đường số 1.

Hiện trường được tiến hành khám nghiệm, cụ thể như sau:

Vị trí số (1) là vị trí vùng vật rơi (gồm vết trượt màu đen dài 0,2m và vết nhớt) kích thước 1,2m x 1,3m trên mặt Đường số 4. T3 vùng vật rơi cách lề đường chuẩn 5m và cách điểm chính giữa lề đường giao nhau giữa Đường số C và Đường số D là 11,6m.

Vị trí số (2) là vị trí vết cày không liên tục trên mặt đường. Vết cày dài 4m và có chiều hướng từ vùng vật rơi (1) đi về Đường số E. Đầu vết cày cách lề đường chuẩn 5,75m, cuối vết cày ở dưới gác chân trước bên phải của xe mô tô biển số 74K1-092.49.

Vị trí số (3) là vị trí xe mô tô biển số 74K1 -092.49 ngã nghiêng sang phải trên mặt Đường số 4. Đầu xe hướng đi từ Đường số 5 đến giao lộ giữa Đường số C và Đường số D. T3 trục bánh xe trước cách lề đường chuẩn 6,5m, tâm trục bánh xe sau cách lề đường chuẩn 6,8m.

Vị trí số (4) Là vị trí xe ô tô tải biển số 62C-188.56 đang đỗ trên mặt Đường số 4. Đầu xe hướng đi đường số E và chếch qua lề đường bên phải theo hướng từ giao lộ giữa Đường số C và Đường số D đi Đường số E. T3 trục bánh xe trước bên trái cách lề đường chuẩn 7,8m và cách tâm trục bánh xe sau của xe (3) là 1,95m. T3 trục bánh xe sau bên trái cách lề đường chuẩn 6,4m.

Đo từ tâm vùng vật rơi (1) đến điểm mốc cố định là 21,5m.

Kết quả khám phương tiện xác định như sau:

Xe mô tô biển số 63B1-233.78 bị hư hỏng toàn bộ đầu xe, dè xe phía trước, đầu đèn, mặt nạ công tơ mét, cong biến dạng vành bánh xe trước, cong thụng chảng ba từ trước ra sau.

Xe ô tô tải biển số 62C-188.56 bị cong cản bảo vệ thành thùng thân xe bên trái, cong thụng từ trái sang phải; Cong dè chắn bùng trục số 02 bên trái cong từ trước ra sau từ trái sang phải; Cong hở các nhíp giảm sốc của trục số 02 bên trái, hở từ trái sang phải; Hư hỏng trục các đăng, dẫn trục chuyển động của xe.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về từ thị số 34/KLGĐTT-TTPY ngày 15/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh L, Sở Y1, kết luận:

“ Các kết quả chính:

Kết quả khám nghiệm: Vết thương môi dưới, khoang hộp sọ nhiều máu đỏ; Sây sát vai phải, bàn tay phải; Sây sát gối, cẳng chân trái, cổ chân phải, bàn chân trái.

Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.

Kết quả khác: Không.

Nguyên nhân tử vong của Hồ Văn T2 do chấn thương sọ não nặng”.

Tại Cáo trạng số 64/CT-VKSĐH ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lương Minh K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Minh K thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại đối với kết luận giám định. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Minh K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp do đó không đề cập xem xét.

- Về phần trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của bị hại Hồ Văn T2 đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại là 40.000.000 đồng của Lương Minh K và 108.000.000 đồng của Nguyễn Hữu L2 (đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 62C-188.56), Hồ Văn L1 nhận đủ số tiền là 35.000.000 đồng, Hồ Văn X nhận đủ số tiền là 63.000.000 nhận đủ số tiền của bị can K. Ngoài ra, đại diện theo pháp luật của bị hại Hồ Văn T2, Hồ Văn X, Hồ Văn L1 không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 31/01/2024, tại đường số C, Khu công nghiệp H, ấp E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Long An, Lương Minh K có giấy phép lái xe ô tô hạng C có giá trị sử dụng đến ngày 17/01/2028 điều khiển xe ô tô tải biển số 62C-188.56 chuyển hướng sang trái không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm xe mô tô biển số 74K1-092.49 do Hồ Văn L1 điều khiển chở phía sau Hồ Văn X, Hồ Văn T2 lưu thông trên Đường số D theo hướng từ Đường số 5 đi Đường số A đến va chạm vào cản bảo vệ hông bên trái của xe ô tô tải do K điều khiển. Hậu quả Hồ Văn T2 tử vong, riêng Hồ Văn X, Hồ Văn L1 bị thương. Hành vi nêu trên của Lương Minh K vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn công cộng nói chung vào an toàn giao thông nói riêng được pháp luật bảo vệ. Nguyên nhân dẫn đến vụ án do bị cáo không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm cho Hồ Văn T2 tử vong, gây đau thương cho gia đình nạn nhân, đồng thời gây mất trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo Lương Minh K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo và chủ xe ô tô tải biển số 62C-188.56 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tiền cho người đại diện theo pháp luật của bị hại Hồ Văn T2 với tổng số tiền 148.000.000 đồng; bị cáo bồi thường cho Hồ Văn X số tiền 63.000.000 đồng và bồi thường cho Hồ Văn L1 số tiền 35.000.000 đồng, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, người đại diện theo pháp luật của bị hại Hồ Văn T2 và các bị hại Hồ Văn L1, Hồ Văn X tự nguyện có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lương Minh K, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận đây là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Thấy rằng, mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nặng nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành trao trả xong cho chủ sở hữu hợp pháp, nên không đề cập xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo pháp luật của bị hại Hồ Văn T2 đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại là 40.000.000 đồng của Lương Minh K và 108.000.000 đồng của Nguyễn Hữu L2 (đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu xe ô tô tải biển số 62C-188.56), Hồ Văn L1 nhận đủ số tiền là 35.000.000 đồng, Hồ Văn X nhận đủ số tiền là 63.000.000 của bị cáo K. Ngoài ra, đại diện theo pháp luật của bị hại Hồ Văn T2, các bị hại Hồ Văn X, Hồ Văn L1 không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[9] Đối với Hồ Văn X, Hồ Văn L1 bị thương tích trong vụ tai nan giao thông ngày 31/01/2024 nêu trên. Tuy nhiên, Hồ Văn X, Hồ Văn L1 có đơn từ chối giám định thương tích nên không đề cập xem xét.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Minh K phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Minh K 15 (mười lăm) tháng tù, thời gian tính từ khi bị cáo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lương Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

3. Bị cáo và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Cơ quan THAHS huyện Đức Hòa;
- Bị cáo; Bị hại; NLQ.
- Lưu hồ sơ; VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thùy Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Thanh Hoàng - Võ Thị Kiều Loan

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thùy Trang